TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **348/**2026/QĐST-HNGĐ	*Huế, ngày 18 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 318/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1985; Căn cước công dân số: 046185002891; địa chỉ: Thôn P, xã C - L, thành phố H.

- Bị đơn: Ông Nguyễn T, sinh năm 1983; Căn cước công dân số: 046083019403; địa chỉ: Thôn P, xã C - L, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thu S và ông Nguyễn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu S và ông Nguyễn T có một người con chung là Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 13/12/2007; người con chung đã trưởng thành trên 18 tuổi, đủ điều kiện lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi dưỡng.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thu S thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0000291 ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố H. Bà Nguyễn Thị Thu S được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 – Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 4 – Huế;
- UBND xã Chân Mây - Lăng Cô *(ĐKKH ngày 09/11/2007 tại UBND xã Lộc Thủy, huyện Phú Lộc (cũ));*
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Xuân Cầm